

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 25-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Sơn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Ông Nguyễn Văn Diện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Kim Y, sinh năm 1979, tại: Bình Định; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T, sinh năm 1955; con bà Thời Thị T, sinh năm 1955; chồng: Hà Văn T, sinh năm 1978; bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: +Ngày 24/01/2020 bị Công an thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đốt pháo hoa trái phép (đã nộp phạt ngày 28/02/2020); +Ngày 12/3/2020 bị Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm về khai thác khoáng sản mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền” (đã nộp phạt ngày 12/3/2020). Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Yên K, Yên T, Gia L, Hà Nội, là người được bị cáo ủy quyền. Theo văn bản ủy quyền ngày 20/02/2021. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Hồ Thị T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2/ Bà Bùi Thị Mỹ Ý, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/Ông Bùi Văn Lh, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

2/Ông Triệu Văn T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù chưa được cấp giấy phép khai thác cát trên sông Đồng Nai tuy nhiên khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020 Lê Thị Kim Y tự ý thuê Triệu Văn T, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện C và Bùi Văn L, sinh năm: 1989, trú tại: Thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước lái tàu đến lưu vực sông Đồng Nai thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện C để khai thác (hút) cát trái phép. Khai thác được một lúc thì tàu bị hỏng nên T và L lái tàu sang phía bờ sông Đồng Nai thuộc thôn 4, xã Đ, huyện, B để sửa chữa. Khoảng 20 giờ Phòng cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước tuần tra phát hiện chiếc tàu nói trên đang neo đậu trên sông Đồng Nai thuộc địa phận Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trên tàu có 14,4 m³ cát xây dựng. Qua xác minh thì vị trí khai thác nằm ở tọa độ 11.5713608, 107,3055636 thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng. Con tàu trên do bị cáo Lê Thị Kim Y và bà Hồ Thị T, sinh năm: 1987, bà Bùi Thị Mỹ Ý1, sinh năm: 1997 đều trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn P cùng nhau sở hữu. Tuy nhiên do chưa có giấy phép khai thác nên cả ba thỏa thuận giao lại con tàu trên cho Yến quản lý, trông coi để chờ được cấp giấy phép khai thác (có biên bản thỏa thuận ngày 23/3/2020 có xác nhận của UBND TT P). Việc Y thuê người đi khai thác cát chị T và Ý1 không biết. Trong quá trình điều tra Lê Thị Kim Y đã khai nhận toàn bộ sự việc phạm tội như trên.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 tàu vỏ sắt, không biển kiểm soát, chiều dài tàu 20m, chiều rộng 05m, chiều cao mạn tàu 1,6m, tàu đã qua sử dụng.

- 14,4 m³ cát xây dựng.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số 11 ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Tiên, xác định giá trị 01 tàu vỏ sắt, không biển kiểm soát, chiều dài tàu 20m, chiều rộng 05m, chiều cao mạn tàu 1,6m, tàu đã qua sử dụng là 285.000.000 đồng; giá trị 14,4 m³ cát vật liệu xây dựng là 3.600.000 đồng.

Đối với chiếc tàu nói trên, Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện C, hiện tàu đang được neo đậu, bảo quản, trông coi tại bến thủy nội địa của Công an huyện C thuộc Tổ dân phố 15, thị trấn C, huyện C, tỉnh

Lâm Đồng. Đối với 14,4 m³ cát xây dựng hiện đang giữ tại bãi chứa thuộc UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSCT ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Lê Thị Kim Y về tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Kim Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Y từ 300.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chưa có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 20% giá trị của 01 tàu vỏ sắt, không biển kiểm soát, chiều dài tàu 20m, chiều rộng 05m, chiều cao mạn tàu 1,6m, tàu đã qua sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 14,4m³ cát làm vật liệu xây dựng thông thường, hiện nay số cát trên được bơm lên bãi tập kết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa cho bị cáo, bào chữa: Thống nhất về tội danh cũng như Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành thật khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, chồng bị bệnh tai biến mạch máu não, phải nuôi con ăn học do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt mức thấp nhất của hình phạt tiền là 300.000.000 đồng. Đối với tang vật của vụ án là 01 con tàu vỏ sắt bị cáo góp 50.000.000 đồng để cùng với bà Bùi Thị Mỹ Y1 và Hồ Thị T mua, đây là tài sản thuộc sở hữu chung. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả con tàu này cho bị cáo cùng bà Bùi Thị Mỹ Y! và Hồ Thị T.

Bị cáo không bổ sung lời bào chữa; trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Bị cáo Lê Thị Kim Y là người đã trưởng thành, bị cáo có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc khai thác khoáng sản (cát xây trát) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vào khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020 bị cáo Lê Thị Kim Y tự ý thuê người lái tàu đến sông Đồng Nai địa điểm có tọa độ 11.5713608; 107,3055636 thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng để khai thác cát trái phép với số lượng 14,4 m³ có giá trị là 3.600.000 đồng. Mặc dù giá trị khoáng sản trên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng ngày 12/3/2020 bị cáo đã bị Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm về khai thác khoáng sản mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp” (*Đã chấp hành nộp phạt ngày 12/3/2020*), vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Kim Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị Kim Y không vi phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng nào tại Điều 227 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo qui định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiên theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và tính phòng ngừa chung.

Đối với bà Hồ Thị T và bà Bùi Thị Mỹ Y1 không trực tiếp chỉ đạo, không biết việc Yén thuê người đi khai thác cát trái phép nên không có căn cứ xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Triệu Văn T và Bùi Văn L chỉ là người làm được Y thuê, không trực tiếp chỉ đạo việc hút cát, không biết tàu chưa được cấp giấy phép khai thác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về biện pháp tư pháp*: Đối với 01 tàu vỏ sắt, không biển kiểm soát, chiều dài tàu 20m, chiều rộng 05m, chiều cao mạn tàu 1,6m, tàu đã qua sử dụng. Bị cáo đóng góp cổ phần cùng với bà Bùi Thị Mỹ Y1 và bà Hồ Thị T để mua, trong đó bị cáo góp 50.000.000 đồng, tương đương 20% giá trị, bà Bùi Thị Mỹ Y1 đóng góp 100.000.000 đồng tương đương 40% giá trị, bà Hồ Thị T đóng góp 100.000.000 đồng tương đương 40% giá trị. Khi bị cáo sử dụng tàu để hút cát bà Y1 và bà T đề không biết do vậy cần buộc bị cáo phải nộp 20% giá trị con tàu để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Hoàn trả 80% giá trị con tàu cho bà Bùi Thị Mỹ Y1 và bà Hồ Thị T là phù hợp.

Đối với 14,4m³ cát làm vật liệu xây dựng thông thường mà bị cáo đã hút hiện nay số cát trên được bơm lên bãi tập kết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước cần tịch thu là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim Y phạm tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên”.

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim Y 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

[3]. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 20% giá trị 01 tàu vỏ sắt, không biển kiểm soát, chiều dài tàu 20m, chiều rộng 05m, chiều cao mạn tàu 1,6m, tàu đã qua sử dụng, hoàn trả 40% giá trị con tàu cho bà Bùi Thị Mỹ Y1 và hoàn trả 40% giá trị con tàu cho bà Hồ Thị T;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 14,4m³ cát làm vật liệu xây dựng thông thường, hiện nay số cát trên được bơm lên bãi tập kết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước là phù hợp.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Sơn Tùng